

Số: 690/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với xe
ô tô chuyên dùng của Ngân hàng Nhà nước giai đoạn 2021-2025**

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt nam;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 40/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 21/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ;

Căn cứ Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc bảo vệ tiền Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-NHNN.m ngày 25 tháng 10 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật kho tiền và xe chuyên dùng trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06 tháng 01 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-NHNN ngày 31/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 của Thống đốc NHNN quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá;

Xét yêu cầu của việc đảm bảo tuyệt đối an toàn trong vận chuyển hàng đặc biệt, bảo vệ tiền Việt Nam và công tác thanh tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Cục trưởng Cục Quản trị, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng và Vụ trưởng Vụ Tài chính – Kế toán tại Tờ trình số 18.7./TTr-TCKT3 ngày 10/11/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với xe ô tô chuyên dùng của Ngân hàng Nhà nước giai đoạn 2021-2025.

Xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này gồm: Xe ô tô chuyên dùng chở tiền, xe ô tô chuyên dùng hộ tổng vận chuyển tiền, xe ô tô chuyên dùng bảo vệ tiền, xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

1. Xe ô tô chuyên dùng chở tiền tải trọng 05 tấn trở lên

1.1. Là xe ô tô tải chuyên dùng chở tiền, tài sản quý, giấy tờ có giá; hoạt động tốt trên các tuyến đường đồng bằng, trung du và miền núi.

Cabin thiết kế 3 chỗ ngồi. Cửa cabin tăng cường khóa an toàn bên trong.

1.2. Khoang chở tiền được đóng thùng kín, có 3 lớp: lớp ngoài bọc thép được xử lý chống gỉ dày tối thiểu 2 milimét; lớp giữa bằng vật liệu tổng hợp chống cháy; trong cùng là lớp hợp kim chống gỉ dày tối thiểu 1,5 milimét, riêng sàn xe sử dụng lớp thép có bề mặt phẳng dày tối thiểu 04 milimét.

Cửa khoang chở tiền ở phía sau xe, có hai cánh, mở hết áp vào hai mặt bên thùng xe, cài đóng bằng thanh chặn, có bản lề, có khóa chắc chắn, chống cạy phá.

Khoang chở tiền được trang bị đèn chiếu sáng, thiết bị báo động chống đột nhập, thiết bị báo cháy.

1.3. Hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh:

- Có thiết bị thông tin liên lạc bằng bộ đàm đảm bảo thông tin liên lạc trên đường giữa các xe trong đoàn vận chuyển tiền của Ngân hàng Nhà nước;
- Có thiết bị định vị giám sát hành trình (GPS), đảm bảo kết nối với hệ thống quản lý, giám sát xe của Ngân hàng Nhà nước;
- Hệ thống đèn, còi báo động đột nhập cửa khoang chở tiền, báo cháy... đặt ở cabin;
- Có hệ thống phát tín hiệu báo động nếu khoang chở tiền chưa đóng;
- Trang bị đủ phương tiện chữa cháy;
- Trang bị các hệ thống đảm bảo an ninh khác theo yêu cầu.

1.4. Kiểu dáng xe không khác biệt nhiều so với các xe ô tô vận tải khác.

2. Xe ô tô chuyên dùng hộ tổng vận chuyển tiền

2.1. Là xe ô tô chở người, thực hiện nhiệm vụ dẫn đường, áp tải và chở lực lượng cảnh sát bảo vệ để hộ tổng việc vận chuyển tiền, tài sản quý, giấy tờ có giá của Ngân hàng Nhà nước.

2.2. Xe có thiết kế cao, tầm nhìn thoáng; hệ thống cửa xe rộng, có khoang chở người thông với khoang hành lý. Khung xe có kết cấu chắc chắn, cân bằng xe tốt, lòng xe rộng, có đủ không gian tác chiến cho lực lượng cảnh sát bảo vệ; gầm cao, động cơ công suất lớn, hệ thống truyền động đáp ứng khả năng vận hành cơ động tốt trên các tuyến đường đồng bằng, trung du và miền núi, cụ thể:

- Đối với xe dưới 09 chỗ: thể tích làm việc của động cơ từ 2.600cm³ trở lên hoặc công suất lớn nhất/tốc độ quay phù hợp (Max. output/rpm) từ 122kW trở lên;

- Đối với xe từ 09 chỗ đến 17 chỗ: thể tích làm việc của động cơ từ 2.400cm³ trở lên hoặc công suất lớn nhất/tốc độ quay phù hợp (Max. output/rpm) từ 103kW trở lên.

2.3. Hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh:

- Có thiết bị thông tin liên lạc bằng bộ đàm đảm bảo thông tin liên lạc trên đường giữa các xe trong đoàn vận chuyển tiền của Ngân hàng Nhà nước;

- Trang bị đủ phương tiện chữa cháy;

- Có thiết bị định vị giám sát hành trình (GPS), đảm bảo kết nối với hệ thống quản lý, giám sát xe của Ngân hàng Nhà nước;

- Có giá treo hoặc nơi bảo quản vũ khí, bảo quản thiết bị thông tin liên lạc, phương tiện tác chiến theo yêu cầu đặc thù của lực lượng cảnh sát bảo vệ;

- Trang bị các hệ thống đảm bảo an ninh khác theo yêu cầu.

2.4. Kiểu dáng, màu sơn xe theo nguyên gốc của nhà sản xuất.

3. Xe ô tô chuyên dùng bảo vệ tiền

3.1. Là xe ô tô chở người, thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn kho quỹ, phòng chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam của Ngân hàng Nhà nước và chở các lực lượng chức năng của Bộ Công an, Bộ đội Biên phòng... khi phối hợp Ngân hàng Nhà nước thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn kho quỹ, phòng chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam.

3.2. Xe ô tô chở người từ 7 đến 17 chỗ, có khoang chở người thông với khoang hành lý. Khung xe có kết cấu chắc chắn, cân bằng xe tốt, lòng xe rộng, có đủ không gian tác nghiệp cho lực lượng chức năng; thể tích làm việc của

động cơ từ 2.000cm³ trở lên hoặc công suất lớn nhất/tốc độ quay phù hợp (Max. output/rpm) từ 103kW trở lên.

3.3. Hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh:

- Trang bị đủ phương tiện chữa cháy;
- Có thiết bị định vị giám sát hành trình (GPS) đảm bảo kết nối NHNN chi nhánh quản lý xe để quản lý, giám sát hành trình xe, kịp thời phối hợp xử lý tình huống phát sinh;
- Có giá treo hoặc nơi bảo quản vũ khí, bảo quản thiết bị thông tin liên lạc, phương tiện tác nghiệp theo yêu cầu nhiệm vụ;
- Trang bị các hệ thống đảm bảo an ninh khác theo yêu cầu.

3.4. Kiểu dáng, màu sơn xe theo nguyên gốc của nhà sản xuất.

4. Xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra

4.1. Là xe ô tô phục vụ hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và các NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố.

4.2. Xe ô tô chở người 16 chỗ ngồi. Dung tích; 2982cc. Xe có gắn logo.



Điều 2. Việc mua sắm xe ô tô chuyên dùng chở tiền, xe ô tô chuyên dùng hộ tổng vận chuyển tiền, xe ô tô chuyên dùng bảo vệ tiền, xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cơ bản, định mức xe được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt và theo đúng quy định mua sắm tài sản của Nhà nước và Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 31/QĐ-NHNN.m ngày 03/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc phê duyệt yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với xe ô tô chuyên dùng chở tiền của NHNN giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 35/QĐ-NHNN.m ngày

17/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc phê duyệt yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với xe ô tô chuyên dùng hộ tổng vận chuyển tiền của NHNN giai đoạn 2016-2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tài chính – Kế toán, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Cục trưởng Cục Quản trị, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thống đốc NHNN (để b/cáo);
- PTĐ Đào Minh Tú;
- Lưu: VP, TCKT3. *m*

THỐNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC



Đào Minh Tú